

Số: 193/2023/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 28 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 267/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Đỗ N, sinh ngày 20/12/1987; địa chỉ Khóm M, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Thạch Hải Q, sinh ngày 01/01/1988; địa chỉ ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trịnh Thị Đỗ N và ông Thạch Hải Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trịnh Thị Đỗ N và ông Thạch Hải Q thống nhất với nhau ly hôn.

- Về con chung: Bà Trịnh Thị Đỗ N và ông Thạch Hải Q thống nhất giao 02 người con chung tên Thạch Hải Đ, sinh ngày 26/10/2011 và Thạch Khánh Đ1, sinh ngày 18/11/2021 cho bà Trịnh Thị Đỗ N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (đây cũng là nguyện vọng của cháu Thạch Hải Đ); ông Thạch Hải Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi người con, mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày có quyết định thuận tình ly hôn đến khi 02 người con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con,

đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trịnh Thị Đỗ N và ông Thạch Hải Q thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con bằng 150.000 đồng, bà Trịnh Thị Đỗ N tự nguyện chịu toàn bộ nên ông Thạch Hải Q không phải chịu tiền án phí. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Trịnh Thị Đỗ N đã nộp trước bằng 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00018301, ngày 17/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND TT Định An, huyện Trà Cú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn